

Số: /KH-UBND

Tân Kỳ, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước xã Tân Kỳ
6 tháng cuối năm 2025

Thực hiện Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng 6 tháng cuối năm 2025, Ủy ban nhân dân xã Tân Kỳ ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, các nhiệm vụ năm cuối của Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng chính quyền phục vụ nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh, chất lượng thực thi chính sách, pháp luật và góp phần duy trì, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn; bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nội vụ, các sở, ngành liên quan, Đảng ủy, HĐND và UBND xã.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo liên thông, đồng bộ. Gắn kết công tác

cải cách hành chính giữa các cơ quan chuyên môn; tăng cường trách nhiệm của các đơn vị và người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và nhân dân về đẩy mạnh cải cách hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2025.

- Tiếp tục lấy cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức cũng như bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Hoàn thành 100% nhiệm vụ được UBND thành phố giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.

2. Hoàn thành 100% nhiệm vụ cụ thể nêu tại Kế hoạch Cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 của xã bảo đảm tiến độ, chất lượng.

3. 100% hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) khi tiếp nhận, giải quyết tại xã được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Phấn đấu từ 95%- 98% hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết trước và đúng hạn, hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn.

4. 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được số hóa theo quy định.

5. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 90% trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Ban hành kế hoạch CCHC 6 tháng cuối năm 2025 của xã; xác định rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ và thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc thực hiện các nội dung CCHC có hiệu quả. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC; tổ chức thực hiện

tốt các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch CCHC 6 tháng cuối năm 2025 của thành phố.

b) Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC 6 tháng cuối năm 2025. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện CCHC thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú, mang lại hiệu quả thiết thực, phù hợp tình hình thực tiễn của xã.

c) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do UBND thành phố giao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao. Chú trọng hướng dẫn thực hiện công tác cải cách hành chính, đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

d) Chủ động, tích cực triển khai thực hiện hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ được UBND thành phố và Chủ tịch UBND thành phố giao.

e) Đẩy mạnh, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị mạnh dạn đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp; Gắn kết quả cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính.

f) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

g) Triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC (Par Index) của xã, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trên địa bàn xã; Thực hiện tự đánh giá Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 theo Bộ Chỉ số Cải cách hành chính do thành phố ban hành.

2. Cải cách thể chế

a) Triển khai kịp thời việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước cấp trên ban hành.

b) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của địa phương theo thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; bảo đảm đúng quy trình, tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi.

c) Thường xuyên rà soát, ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ cho yêu cầu quản lý nhà nước và bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

d) Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của xã 6 tháng cuối năm 2025.

b) Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của xã; tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ.

c) Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ nhân dân.

d) Rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính.

đ) Thực hiện công bố, công khai TTHC đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

e) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Phấn đấu 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên.

f) Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Thực hiện việc bố trí, sắp xếp các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập của xã theo đúng quy định của Trung ương, UBND thành phố và thực hiện bảo đảm định mức biên chế được giao.

b) Thường xuyên rà soát, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân xã theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

c) Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng Kế hoạch, lộ trình đề ra; Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong sắp xếp tổ chức bộ máy của địa phương theo quy định.

d) Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý trên các lĩnh vực theo quy định. Tiếp tục rà soát, trình cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của xã theo quy định của Trung ương.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tổ chức thực hiện các văn bản, hướng dẫn về các quy định mới trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của xã theo vị trí việc làm, khung năng lực theo quy định; bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

b) Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

c) Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

d) Thực hiện tốt phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

đ) Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục triển khai dự toán ngân sách Nhà nước gắn với mục tiêu thực hiện chính sách tài khóa hài hoà với chính sách tiền tệ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường kiểm tra, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường quản lý điều hành tài chính ngân sách gắn với các ưu tiên phát triển

kinh tế, đảm bảo an ninh - quốc phòng; bố trí ưu tiên các nhiệm vụ cơ bản, thiết yếu, đảm bảo nguồn lực thực hiện chính sách tiền lương; trợ cấp hàng tháng; các chính sách tính theo tiền lương cơ sở; các chế độ chính sách an sinh xã hội. Tiếp tục chủ động thực hiện các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn để cải cách tiền lương.

b) Thực hiện chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

c) Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 về công khai ngân sách nhà nước; đa dạng hoá các hình thức công khai ngân sách nhà nước.

d) Nghiêm túc thực hiện các quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ; việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2021 của liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước. Triển khai và thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

đ) Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về giá, về quản lý tài sản công trên địa bàn xã; chỉ đạo việc tham mưu ban hành các văn bản pháp luật nhằm cụ thể hóa các quy định quản lý nhà nước về giá, tài sản công và phí, lệ phí theo thẩm quyền.

e) Thực hiện quản lý tài sản công là trụ sở cơ quan, đơn vị theo phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phương án tổng thể để tập trung nguồn lực vào ngân sách nhà nước.

f) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện, công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Thực

hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Hoàn thiện môi trường pháp lý:

- Tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số; ban hành các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin theo quy định của thành phố.

- Đề xuất xây dựng và ban hành các cơ chế chính sách về biên chế, thu hút, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ làm công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

b) Phát triển hạ tầng kỹ thuật:

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hiện có xã; tiếp nhận đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin của UBND thành phố cho UBND xã phục vụ chuyển đổi số và Đề án 06.

- Đề xuất nâng cấp và ứng dụng CNTT cho hệ thống truyền thanh của xã.

c) Triển khai có hiệu quả các hệ thống nền tảng và dữ liệu số:

- Triển khai các ứng dụng chuyên ngành do UBND thành phố triển khai thống nhất trên quy mô toàn thành phố

- Khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư trên địa bàn xã.

d) Khai thác có hiệu quả các ứng dụng, dịch vụ:

- Duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc;

- Duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử xã;

- Duy trì sử dụng có hiệu quả hệ thống Thư điện tử công vụ;

- Triển khai thực hiện có hiệu quả hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, du lịch thông minh, tài nguyên, môi trường thông minh theo từng ngành triển khai.

đ) Triển khai việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện theo các quy định của Trung ương và của UBND tỉnh; được thực hiện và bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung:

a) Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Trưởng các Phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát các nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch thực hiện; tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

b) Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất.

c) Các Phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (*báo cáo hàng tháng, quý và báo cáo năm gửi trước ngày 10 của tháng cuối quý*) gửi Phòng Văn hóa- Xã hội xã tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân xã báo cáo Sở Nội Vụ.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Phòng Văn hóa- Xã hội xã:

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; triển khai việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; tổ chức tự đánh giá xác định chỉ số cải cách hành chính của xã hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên kiểm tra, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã; kịp thời phát hiện, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính của xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn xã.

- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã gửi Sở Nội vụ kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của xã theo quy định.

b) Văn phòng HĐND & UBND xã:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách thể chế.

- Tham mưu theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã được UBND thành phố giao; theo dõi đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện.

c) Phòng Kinh tế xã:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công.

- Theo dõi, tổng hợp và kiểm tra việc sử dụng kinh phí cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị.

d) Trung tâm Phục vụ hành chính công:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân xã nếu có khó khăn, vướng mắc.

đ) Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông xã:

Kịp thời đưa các tin, bài, ý kiến của người dân, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; đồng thời nêu gương điển hình, những mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; đồng thời phản ánh về các tổ chức, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

e) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội, người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn xã tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước xã Tân Kỳ 6 tháng cuối năm 2025. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh các nội dung, nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung đề nghị các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công và các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân xã (*qua Phòng Văn hóa – Xã hội tổng hợp*) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- Các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Cường

Phụ lục 1

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND xã Tân Kỳ)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
I	Công tác, chỉ đạo điều hành				
1	Ban hành Kế hoạch CCHC 6 tháng cuối năm 2025	Phòng Văn hoá - Xã hội		Tháng 7/2025	Kế hoạch
2	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, cơ quan liên quan	Tháng 8/2025	Kế hoạch, báo cáo
3	Xây dựng Báo cáo CCHC hàng quý và năm về thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, cơ quan liên quan	Trước ngày 10 của tháng cuối quý	Báo cáo
4	Triển khai thực hiện khảo sát đo lường sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ hành chính nhà nước thuộc xã năm 2025	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, cơ quan liên quan	Quý III, IV/2025	Báo cáo
5	Thực hiện tự đánh giá Chỉ số CCHC và đánh giá trách nhiệm người đứng đầu các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ HCC, cơ quan	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, cơ quan liên quan	Quý IV/2025	Kế hoạch, Báo cáo

6	Triển khai thực hiện đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công	Phòng Văn hoá - Xã hội	Trạm Y tế xã	Cả năm 2025	Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát
7	Triển khai thực hiện đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các Cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã	Cả năm 2025	Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát
II	Cải cách thể chế				
8	Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm trên địa bàn xã	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các phòng ban liên quan	trước ngày 10/12/2025	Kế hoạch
9	Tổ chức triển khai Luật ban hành văn bản QPPL năm 2025 và các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản QPPL	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các phòng ban liên quan	Quý III/2025	Hội nghị, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện
10	Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các phòng ban liên quan	Quý IV/2025	Quyết định thành lập đoàn, thông báo, báo cáo kết quả
11	Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các phòng ban liên quan	Quý IV năm 2025	Báo cáo
12	Thu thập, tiếp nhận; xem xét, đánh giá và xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Văn phòng HĐND- UBND xã	Các phòng ban liên quan	Quý IV năm 2025	Báo cáo

III	Cải cách TTHC				
13	Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ HHC	Các phòng ban liên quan	cả năm 2025	Báo cáo
14	Tổng hợp kết quả rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; Thông qua phương án đơn giản hóa TTHC	Trung tâm Phục vụ HHC	Các phòng ban liên quan	Quý III-IV/2025	Báo cáo
15	Cập nhật công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử xã	Trung tâm Phục vụ HHC	Các phòng ban liên quan	Thường xuyên	TTHC công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia, cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử xã
16	Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC quy định của Chính Phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, NĐ số 107/2021/NĐ-CP	Trung tâm Phục vụ HHC	Các phòng ban liên quan	Thường xuyên	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa
17	Hoàn thành kết nối chia sẻ dữ liệu từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia còn lại, các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố phục vụ cho việc cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng ban liên quan	Thường xuyên	Thông báo

IV	Cải cách tổ chức bộ máy				
18	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng ban liên quan	Theo hướng dẫn của Thành phố	Quyết định
V	Cải cách công vụ				
19	Triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức năm 2025.	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng ban liên quan	Quý III-IV/2025	Báo cáo (lồng ghép trong Báo cáo CCHC)
20	Triển khai thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức năm 2025	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng ban liên quan	Quý III-IV/2025	Quyết định
21	Phê duyệt bổ sung, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trên địa bàn xã	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng ban liên quan	Quý III-IV/2025	Quyết định
22	Phê duyệt bổ sung, điều chỉnh vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng ban liên quan	Quý III-IV/2025	Quyết định
VI	Cải cách tài chính công				
23	Tiếp tục nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực quản lý tài chính	Phòng Kinh tế	Các phòng ban liên quan	Quý III-IV/2025	Kế hoạch; Lớp tập huấn
24	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư công đạt tối thiểu 95% kế hoạch	Phòng Kinh tế	Các phòng ban liên quan	Cả năm 2025	Báo cáo

VII	Chính quyền điện tử, chuyển đổi số				
25	Ứng dụng AI vào tự động hóa thông minh RPA hỗ trợ xử lý quy trình nghiệp vụ, văn bản tự động trong CCHC	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng ban liên quan	Cả năm 2025	Báo cáo
26	Tăng cường tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC trong kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ HHC	Các phòng ban liên quan	Thường xuyên	Kho quản lý dữ liệu điện tử trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC
27	Triển khai thực hiện đề án “Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai ban hành kèm theo QĐ 323/QĐ-UBND ngày 03/2/2023 của UBND thành phố về bản đồ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai Thành phố.	Phòng kinh tế	Các phòng ban liên quan	Theo lộ trình năm 2025	Hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai